

UBND XÃ TƯ NGHĨA
TRƯỜNG TH PHAN VĂN ĐƯỜNG
Số: 12/TTr-THPVĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tư Nghĩa, ngày 22 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị Đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2025-2026

Kính gửi:

- UBND xã Tư Nghĩa;
- Phòng Văn hoá-xã hội xã Tư Nghĩa.

Thực hiện Công văn số 2227/SGDĐT-QLCLGDCNTT, ngày 13/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Công văn số 1180/UBND, ngày 20/10/2025 của UBND xã Tư Nghĩa về hướng dẫn triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1111/UBND, ngày 20/5/2026 của UBND về việc báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân các xã.

Trường Tiểu học Phan Văn Đường đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

Kết quả như sau:

- Nhóm tiêu chí: Chuyển đổi số trong dạy học: Đạt mức độ 2 (75/100 điểm).
- Nhóm tiêu chí: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: Đạt mức độ 2 (70/100 điểm)

(có hồ sơ tự đánh giá gửi kèm)

Trường tiểu học Phan Văn Đường kính trình UBND xã xem xét, đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025-2026 đối với Trường Tiểu học Phan Văn Đường.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Như Hoa

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin đơn vị

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Phan Văn Đường
- Địa chỉ: xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
- Email: cldonghoa.tungghia@quangngai.edu.vn
- Website/Cổng thông tin điện tử:
<https://clphanvandung-tungghia.quangngai.edu.vn>
- Thông tin liên hệ: Đỗ Thị Như Hoa - Hiệu trưởng; Số điện thoại: 0905838674.

2. Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh của đơn vị

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 39 người
- Tổng số lớp: 26 lớp
- Tổng số học sinh: 925 học sinh

3. Nhân lực thực hiện chuyển đổi số của đơn vị

- Nhà trường đã thành lập tổ hỗ trợ chuyển đổi số gồm: Ban Giám hiệu, giáo viên Tin học và giáo viên có năng lực ứng dụng công nghệ thông tin.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ dạy học và quản lý như: Cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý học sinh, sổ điểm điện tử, chữ ký số, phần mềm họp trực tuyến, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử.

4. Cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin của đơn vị

- Nhà trường được kết nối Internet cáp quang tốc độ cao, phủ sóng wifi tại khu vực hành chính và các phòng học.
- Tổng số máy tính dùng cho hành chính văn phòng: 06 máy
- Phòng Tin học phục vụ giảng dạy cho học sinh: 22 máy.
- Các lớp được trang bị 01 tivi thông minh/lớp phục vụ ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Có bảng tương tác sử dụng cho việc giảng dạy bộ môn tiếng anh và máy chiếu phục vụ giảng dạy môn Tin học.

- Nhà trường sử dụng hệ thống phần mềm quản lý trường học và các nền tảng số phục vụ điều hành, quản trị.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch triển khai chuyển đổi số hằng năm; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận; triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của ngành về chuyển đổi số trong giáo dục.

- Ban Giám hiệu thường xuyên chỉ đạo giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường sử dụng học liệu số và các nền tảng trực tuyến trong quản lý, điều hành.

- Đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, giáo viên; khuyến khích giáo viên tự học, tự nghiên cứu để nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin.

2. Tổ chức tự đánh giá của đơn vị

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; thành lập Hội đồng tự đánh giá; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong việc thu thập minh chứng, rà soát các tiêu chí và tổng hợp báo cáo. Quá trình tự đánh giá được thực hiện nghiêm túc, khách quan, đúng quy định.

III. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Chuyển đổi số trong dạy, học

TIÊU CHÍ 1.1

a) Kết quả triển khai: Nhà trường đã ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp), Kế hoạch chuyển đổi số theo chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với đơn vị.

b) Minh chứng:

- Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp).
- Kế hoạch chuyển đổi số.
- Kế hoạch lồng ghép chuyển đổi số trong dạy học.

c) Điểm tự đánh giá: Có

d) Mức độ tự đánh giá: Đạt

TIÊU CHÍ 1.2

a) Kết quả triển khai: Nhà trường đã ban hành Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến. 100% giáo viên sử dụng máy tính, Internet phục vụ công tác chuyên môn và khai thác học liệu số hiệu quả.

b) Minh chứng

- Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến.

c) Điểm tự đánh giá: Có

d) Mức độ tự đánh giá: Đạt

TIÊU CHÍ 1.3

a) Kết quả triển khai:

- Nhà trường triển khai ứng dụng các phần mềm và hệ thống CNTT phục vụ quản lý thông tin trẻ em, quản lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, quản lý phổ cập giáo dục và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục.

- Đã tổ chức dạy học có ứng dụng nền tảng số, phần mềm hỗ trợ giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Triển khai sử dụng hệ thống TEMIS trong công tác quản lý, đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo quy định của ngành giáo dục.

- Thực hiện lưu trữ, quản lý hồ sơ điện tử trên phần mềm Edoc góp phần đẩy mạnh số hóa hồ sơ, văn bản và nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính trong nhà trường.

- 100% giáo viên sử dụng máy tính, Internet phục vụ chuyên môn; khai thác tài nguyên học liệu số hiệu quả.

- Các phần mềm dạy học trực tuyến: Yourhomework; Kahoot; Quiz; Canva,...

b) Minh chứng

- Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục

- Hệ thống quản lý văn bản điện tử.

- Giáo án điện tử, học liệu số.

- Hệ thống Temis, hồ sơ điện tử Edoc

- Hình ảnh hoạt động ứng dụng CNTT.

- Nhóm Zalo lớp, trang thông tin điện tử, mạng xã hội của nhà trường.

- Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng CNTT.

- Các phần mềm dạy học trực tuyến: Yourhomework; Kahoot; Quiz; Canva,...

- Mạng xã hội của nhà trường.

c) Điểm tự đánh giá: 21/30 điểm

d) Mức độ tự đánh giá: Mức độ 3

TIÊU CHÍ 1.4

a) Kết quả triển khai: Nhà trường đã xây dựng và sử dụng kho học liệu số phục vụ dạy học được số hoá đầy đủ.

b) Minh chứng:

- Hệ thống quản lý học liệu Edoc và hình ảnh sử dụng học liệu số.
- Trang Web của trường.
- Trang giáo án điện tử / bài giảng điện tử.

c) Điểm tự đánh giá: 10/10 điểm

d) Mức độ tự đánh giá: Mức độ 3

TIÊU CHÍ 1.5

- a) Kết quả triển khai:** 100% giáo viên thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh thông qua các ứng dụng và phần mềm hỗ trợ.

b) Minh chứng:

- Hệ thống phần mềm quản lý kết quả học tập
- Kế hoạch tổ chức hội thi IOE cấp trường năm học 2025-2026.

c) Điểm tự đánh giá: 18/20 điểm

d) Mức độ tự đánh giá: Mức độ 3

TIÊU CHÍ 1.6

a) Kết quả triển khai:

- Nhà trường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ giáo viên.
- 100 % giáo viên có tài khoản sử dụng Hệ thống bồi dưỡng trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động.
- 100% giáo viên có thể xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử

b) Minh chứng:

c) Điểm tự đánh giá: 19/20 điểm

d) Mức độ tự đánh giá: Mức độ 3

TIÊU CHÍ 1.7

a) Kết quả triển khai:

- 100% học sinh được tiếp cận và sử dụng các thiết bị, phần mềm học tập phù hợp với cấp tiểu học.
- 100% phòng học có thiết bị trình chiếu và kết nối Internet.

b) Minh chứng:

- Hình ảnh phòng Tin học và các phòng học khác

c) Điểm tự đánh giá: 16/10 điểm

d) Mức độ tự đánh giá: Mức độ 3

Kết quả tự đánh giá “Chuyển đổi số trong dạy học”:

- Tổng điểm: 84/100 điểm - Xếp loại mức độ: Mức độ 3

2. Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục

TIÊU CHÍ 2.1

a) Kết quả triển khai:

- Nhà trường đã ra Quyết định thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

b) Minh chứng:

- Quyết định thành lập bộ phận chỉ đạo
- Kế hoạch chuyển đổi số

c) Điểm tự đánh giá: Có

d) Mức độ tự đánh giá: Đạt

TIÊU CHÍ 2.2

a) Kết quả triển khai:

- Đã xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số

b) Minh chứng:

- Kế hoạch ứng dụng CNTT
- Kế hoạch chuyển đổi số

c) Điểm tự đánh giá: Có

d) Mức độ tự đánh giá: Đạt

TIÊU CHÍ 2.3

a) Kết quả triển khai:

- Nhà trường đã triển khai phần mềm quản trị nhà trường. Ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường.

- Đã triển khai phần hệ quản lý học sinh qua hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.
- Triển khai thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.
- Triển khai phần hệ quản lý đội ngũ CBVCNV, cơ sở vật chất, quản lý sức khỏe học sinh, kế toán

b) Minh chứng:

- Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành
- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường.
- Hệ thống học bạ điện tử.
- Phần mềm quản lý CBCCVC.
- Phần hệ quản lý cơ sở vật chất.

- Phân hệ quản lý thông tin Y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh.

- Phần mềm kế toán

c) Điểm tự đánh giá: 53/70 điểm

d) Mức độ tự đánh giá: Mức độ 3

TIÊU CHÍ 2.4

a) Kết quả triển khai:

- Đã triển khai ứng dụng kết nối giữa nhà trường và gia đình. Triển khai dịch vụ tuyển sinh trực tuyến.

- Triển khai thu phí phí dịch vụ theo hình thức không dung tiền mặt

b) Minh chứng:

- Website của trường.

- Hệ thống tuyển sinh vào lớp 1 trực tuyến.

- Tài khoản thu phí Bảo hiểm y tế.

c) Điểm tự đánh giá: 27/30 điểm

d) Mức độ tự đánh giá: Mức độ 3

Kết quả tự đánh giá “Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”

- Tổng điểm: 80/100 điểm - Xếp loại mức độ: Mức độ 3

3. Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị

Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Mức độ 3

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

+ Ưu điểm:

- Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Đã thực hiện số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GD&ĐT, Phòng VHXXH đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường.

- Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, học bạ điện tử, duyệt giáo án qua phần mềm Edoc. Hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên được cấp tài khoản kí số.

- Môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 đến lớp 5 thực hiện dạy 01 tiết/tuần.

- Bước đầu giáo viên được tiếp cận Giáo dục STEM, triển khai dạy lồng ghép Stem trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

- 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường

+ Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định. Tốc độ đường truyền chưa cao.

- Trình độ tin học của một số GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện ứng dụng CNTT trong công việc còn chưa thật hiệu quả.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị các cấp quan tâm đầu tư thêm trang thiết bị công nghệ thông tin cho nhà trường.

- Tổ chức nhiều lớp tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số trong giáo dục tiểu học.

- Hỗ trợ kinh phí để nâng cấp hạ tầng mạng và thiết bị phục vụ dạy học số.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH xã Tư Nghĩa;

- Lưu: VT./.



Đỗ Thị Như Hoa

UBND XÃ TƯ NGHĨA
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN VĂN DỪNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC

BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
1.	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	84	Mức độ 3	
1.1.	- Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm) - Tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp	Có	Đạt		  https://docs.google.com/13.PVĐ_KẾ_HOẠCH_DẠ... https://docs.google.com/11.PVĐ_KẾ_HOẠCH_TIC...
1.2.	- Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến	Có	Đạt		 Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến

1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (Kahoot, Gamma, Quiz, Powerpoint...) - Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.	30	21	Mức độ 3	 file hình ảnh học ứng dụng... https://docs.google.com/c...  CÁC PHẦN MỀM DẠY H... https://docs.google.com/c...
1.4.	- Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt) và Giáo án điện tử, bài giảng điện tử - Phần mềm Edoc - Trang web của trường	10	10	Mức độ 3	 LINK GIỚI THIỆU... https://docs.google.com/c...  Trường Tiểu học Phan V... https://c1.phanvanduong-1... https://edoc.edu.vn/dashboard (Học liệu được số hóa trên hệ thống Edoc)

1.5.	- Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính; có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm)		18 14	Mức độ 3	Kế hoạch thi IOE trên Internet   12.PVB_KH IOE 2025-20... https://ioe.vn/trang-chu
	- Kế hoạch thi IOE cấp trường - Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường		4		
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỷ lệ 100 % giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu		20 19 7	Mức độ 3	Chúng nhận bồi dưỡng của GV   CHUNG NHAN BDTX - G... CAC PHAN MEM DAY H...
	- Tỷ lệ 100% giáo viên có thẻ khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		6		

	- Tỷ lệ 100 % giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học:	20	16	Mức độ 3	Hình ảnh học sinh ở phòng Tin:
	- Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học		6		
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học[1]		7		
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		3		
2.	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100	80	Mức độ 3	
2.1.	- Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)	Có	Đạt		Quyết định thành lập ban chỉ đạo:

	2.2. - Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số	Có	Đạt	Kế hoạch ứng dụng CNTT: 
2.3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Quyết định Ban chỉ đạo	70	53	Quyết định Ban chỉ đạo sử dụng hệ thống quản trị nhà trường: 

	- Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử		3	Mức độ 3	Quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường:  2-QC SỬ DỤNG HỆ THỐNG... https://docs.google.com/ https://csdl.moet.gov.vn/ Hệ thống học bạ số:  Học bạ số https://hocba.edu.vn/login
--	---	--	---	----------	---

		6		- Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)	 Học bạ số https://hocba.edu.vn/login
2.4	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Tên Website của Trường - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường thông qua trang website của trường.	30	27	Mức độ 3	Trang website của trường TH Phan Văn Đường  Trường Tiểu học Phan Văn... https://c1phanvandung-t1  qbl m0m n olas rlns rnhH b\m003.elg000g.220b\l2qtlrl

- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến.			Hệ thống tuyển sinh đầu cấp:  gñòrtl ãrt qñrtñ gñãG \\nv\uba-obst.asip\%qjrtñ  Tài Khoản thu BHYT.docx... https://docs.google.com/d
- Có triển khai dịch vụ thu phí không dùng tiền mặt.		8	

Kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”: Đạt 84/100 điểm; đáp ứng Mức độ 3
- Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong quản trị, cơ sở giáo dục”: Đạt 80/100 điểm; đáp ứng Mức độ 3

Tu Nghĩa, ngày 30 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Phó Hiệu trưởng

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2025-2026

1. Thời gian: 7 giờ 30 phút, ngày 22/5/2026

2. Địa điểm: Trường Tiểu học Phan Văn Đường

3. Thành phần tham dự

- Chủ trì: bà Đỗ Thị Như Hoa Chức vụ: Hiệu trưởng

- Thư ký: bà Nguyễn Thị Kiều Chức vụ: Thư ký

Cùng các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số tại Trường tiểu học Phan Văn Đường

4. Nội dung

Thực hiện Công văn số 1111/UBND-VHXXH, ngày 20/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tư Nghĩa về việc báo cáo kết quả đánh giá kết quả mức độ chuyển đổi số tại các cơ sở trực thuộc UBND xã; Trường Tiểu học Phan Văn Đường đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Kết quả tự đánh giá như sau:

- Nhóm tiêu chí: Chuyển đổi số trong dạy học: Đạt mức độ 3 (84/100 điểm)

- Nhóm tiêu chí: Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: Đạt mức độ 3 (80/100 điểm)

(Có Phụ lục Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục kèm theo)

Xếp loại mức độ chuyển đổi số: Mức độ 3

*** Tự nhận xét, đánh giá**

+ Ưu điểm:

- Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Đã thực hiện số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GD&ĐT, Phòng VHXXH đến nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo

viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường.

- Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, học bạ điện tử, duyệt giáo án qua phần mềm Edoc. Hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

- 100% cán bộ quản lý và giáo viên được cấp tài khoản kí số.

- Môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 đến lớp 5 thực hiện dạy 01 tiết/tuần.

- Bước đầu giáo viên được tiếp cận Giáo dục STEM, triển khai dạy lồng ghép Stem trong các môn học, gắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống.

- 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường

+ Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định. Tốc độ đường truyền chưa cao.

- Trình độ tin học của một số GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện ứng dụng CNTT trong công việc còn chưa thật hiệu quả.

*** Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị các cấp quan tâm đầu tư thêm trang thiết bị công nghệ thông tin cho nhà trường.

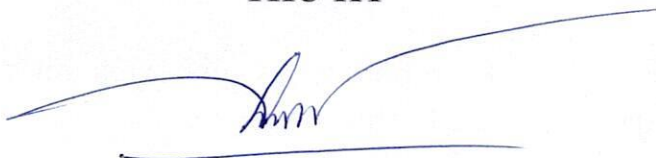
- Tổ chức nhiều lớp tập huấn chuyên sâu về chuyển đổi số trong giáo dục tiểu học.

- Hỗ trợ kinh phí để nâng cấp hạ tầng mạng và thiết bị phục vụ dạy học số.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Cuộc họp tự đánh giá Biên bản tự đánh giá kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày và được toàn thể nhất trí.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Kiều

CHỦ TRÌ

Đỗ Thị Như Hoa

Nghĩa

Nguyễn Thị Hoa

Jack

Xếp ở h. Học Sinh

Ph

Phạm Thị Minh Thoa

Jul

Nguyễn Hoàng Hải Yến

Uml

Bùi Thị Thiên Mỏ

Sh

Lê Thị Thu Nguyệt

Uy

Lê Thị Thu Thủy

Uph

Nguyễn Thị Phương

Ulu

Đặng Thị Thanh Tú

Trang

Mai Thị Phước Trang

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số
trong nhà trường Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN VĂN ĐƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Công văn số 1111/PGDĐT ngày 20/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tư Nghĩa về việc báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND xã;

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ Trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng đánh giá mức độ chuyển đổi số Trường Tiểu học Phan Văn Đường năm học 2025-2026 gồm các ông (bà) có tên tại danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng tự đánh giá có nhiệm vụ:

- Tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường bám sát Bộ chỉ số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 13/10/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên có tên tại Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG


Đỗ Thị Như Hoa



DANH SÁCH

Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-THPVD ngày 21/5/2026 của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phan Văn Đường)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Đỗ Thị Như Hoa	Hiệu trưởng	Chủ tịch Hội đồng
2	Đinh Thị Thanh Tuyền	Phó Hiệu Trưởng	Phó Chủ tịch HĐ
3	Nguyễn Thị Kiều	Giáo viên	Thành viên - Thư ký
4	Phạm Thị Minh Thoại	Tổ trưởng Tổ 1	Thành viên
5	Nguyễn Thị Phụng	Tổ trưởng Tổ 2	Thành viên
6	Lê Thị Thu Thúy	Tổ trưởng Tổ 3	Thành viên
7	Bùi Thị Thiều Mơ	Tổ trưởng Tổ 4	Thành viên
8	Đặng Thị Thành Tín	Tổ trưởng Tổ 5	Thành viên
9	Nguyễn Thị Hoa	Tổ trưởng Tổ Tiếng Anh	Thành viên
10	Võ Thị Bích Liên	Nhân viên Kế toán	Thành viên
11	Nguyễn Hoàng Hải Yến	Nhân viên Y tế	Thành viên
12	Mai Thị Phước Trang	Giáo viên	Thành viên
13	Lê Thị Thu Nguyệt	Giáo viên	Thành viên

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-THPVD ngày 21/5/2026 của Hiệu trưởng
Trường Tiểu học Phan Văn Đường)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Đỗ Thị Như Hoa	Hiệu trưởng- Chủ tịch HĐ	- Chỉ đạo toàn bộ hoạt động của Tổ đánh giá - Ban hành Quyết định Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số, kiểm tra hồ sơ - Lập tờ trình đề nghị
2	Đinh Thị Thanh Tuyền	Phó Hiệu trưởng- Phó Chủ tịch HĐ	- Xây dựng kế hoạch làm việc của Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số - Xây dựng báo cáo tự đánh giá mức độ chuyển đổi số - Tổng hợp kết quả đánh giá - Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 1)
3	Phạm Thị Minh Thoại	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 1)
4	Nguyễn Thị Phượng	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 1)
5	Lê Thị Thu Thúy	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 1)
6	Bùi Thị Thiều Mơ	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 1)
7	Đặng Thị Thành Tín	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 1)
8	Nguyễn Thị Hoa	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 2)
9	Mai Thị Phước Trang	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 2)
10	Lê Thị Thu Nguyệt	GV-Thành viên	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 2)
11	Võ Thị Bích Liên	Văn thư – kế toán	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 2)
12	Nguyễn Hoàng Hải Yến	Nhân viên Y tế	- Thu thập hồ sơ minh chứng (Tiêu chí 2)
13	Nguyễn Thị Kiều	GV-Thành viên	- Hoàn thành biên bản tự đánh giá mức độ chuyển đổi số

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN VĂN ĐƯỜNG

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Công văn số 1111/PGDĐT ngày 20/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã Tư Nghĩa về việc báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND xã;

Căn cứ đề nghị của Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số Trường Tiểu học Phan Văn Đường năm học 2025-2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thực hiện chuyển đổi số Trường Tiểu học Phan Văn Đường năm học 2025-2026 như sau:

- Tiêu chí Chuyển đổi số trong dạy học: Đạt mức độ 2 với số điểm 75/100 điểm.

- Tiêu chí Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục: Đạt mức độ 2 với số điểm 70/100 điểm

Kết quả chung: Đạt mức độ 2.

Điều 2. Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2025-2026 là cơ sở để nhà trường đề nghị cấp có thẩm quyền, công nhận mức độ chuyển đổi số của Trường Tiểu học Phan Văn Đường năm học 2025-2026

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Như Hoa

